TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 115/2019/HS-PT
Ngày 20 - 8 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Minh Hoàng
Các Thẩm phán: Ông Đỗ Cao Khánh
Ông Chung Văn Kết

- Thư kY phiên tòa: Bà Trần Thu Khiếm là Thư kY Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Kông - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 118/2019/TLPT-HS ngày 23 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo Phùng Ngọc Y do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2019/HS-ST ngày 17 tháng 6 năm 2019 của Toà án nhân dân huyện Cái Nước.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Phùng Ngọc Y, sinh năm 1993 tại huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau; tên gọi khác: Không; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp TT, xã LTT, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau; chỗ ở hiện nay: Ấp TT, xã LTT, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm vuông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phùng Ngọc An và bà: Quách Bé Hai; vợ: Hoa Mộng Luyến; con: 01 người; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: tốt; bị cáo tại ngoại có mặt.

- Những người tham gia tố tụng khác không kháng cáo hoặc liên quan đến kháng cáo:

- *Bị hại:* Ông Hoa Thanh B, sinh năm 1968; nơi cư trú: Ấp HT, xã LTT, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1975; nơi cư trú: Ấp HT, xã LTT, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 05/12/2018, Phùng Ngọc Y đang ngồi uống cà phê tại quán Khánh Đa ở ấp HT, xã LTT, huyện Cái Nước thì ông Hoa

Thanh B là cha vợ của Y chạy xe mô tô đến quán rồi dừng xe ở ngoài lộ đi vào trong quán hỏi Y "*Hôm qua mày nói gì?*" thì Y đứng dậy nói "*Tôi chửi khơi khơi vậy đó*" thì ông B dùng tay câu cổ và đánh trúng vào mặt của Y một cái. Y dùng tay đánh lại trúng vào mặt và đầu ông B rồi bỏ chạy vào sân Ủy ban nhân dân xã LTT, ông B đuổi theo dùng nón bảo hiểm chọi Y nhưng không trúng. Sau đó, Công an xã LTT mời Y và ông B vào trụ sở làm việc, khi đó ông B xin về nhà thay áo vì áo bị dơ, còn Y xin phép đi xuống quán Khánh Đa để lấy điện thoại di động và sau đó ngồi tại quán nói chuyện với anh Đa. Khoảng 15 phút sau thì ông B điều khiển xe mô tô đến quán Khánh Đa, nhìn thấy Y ngồi trong quán nên ông B dựng xe ngoài lộ và đi thẳng đến chổ Y ngồi. Thấy ông B đi thẳng vào, Y lấy 02 cục gạch ống ở gốc cây cau, khi ông B đi đến gần thì tay phải của Y cầm cục gạch chọi nhưng không trúng, ông B đưa tay lên định tháo nón bảo hiểm đang đội trên đầu thì bị Y tiếp tục cầm cục gạch đang cầm trên tay chọi trúng khủy tay trái của ông B gây thương tích. Ông B cầm chai nước ngọt hiệu Soya chọi Y nhưng không trúng, Y lấy chai sữa tươi chọi lại ông B nhưng không trúng và Y bỏ chạy. Ông B lấy chai thủy tinh đuổi theo chọi Y nhưng không trúng. Sau đó, Công an xã LTT mời Y và ông B để làm việc, kết quả làm việc Phùng Ngọc Y đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 40/TgT ngày 13/02/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Cà Mau kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 17%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2019/HS-ST ngày 17 tháng 6 năm 2019 của Toà án nhân dân huyện Cái Nước quyết định:

Căn cứ: Điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 47 Bộ luật hình sự; các Điều 106, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 584, 590 Bộ luật dân sự; Các điểm a, g khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lY và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Phùng Ngọc Y phạm tội "*Cố Y gây thương tích*".

Xử phạt: Phùng Ngọc Y 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lY vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo pháp luật quy định.

Ngày 25 tháng 6 năm 2019, bị cáo Phùng Ngọc Y có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo về xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại là ông Hoa Thanh B trình bày ông thống nhất với mức án 02 năm tù mà bản án sơ thẩm đã tuyên xử đối với bị cáo Y, không đồng Y với yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Y vì mức án đã tuyên xử của Tòa án sơ thẩm là tương xứng và phù hợp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên toà đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Phùng Ngọc Y, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo Phùng Ngọc Y thừa nhận: Bị hại ông Hoa Thanh B là cha vợ bị cáo, do có mâu thuẫn từ trước bị hại có Y chia rẽ hôn nhân của bị cáo và vợ bị cáo nên khoảng 09 giờ 30 phút ngày 05/12/2018 bị cáo đang ngồi uống cà phê tại quán Khánh Đa ở ấp HT, xã LTT, huyện Cái Nước thì bị hại đến và xảy ra việc đánh nhau với bị cáo, hậu quả bị cáo cầm cục gạch ống chọi trúng khủy tay trái của bị hại gây thương tích. Bị cáo thừa nhận Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 40/TgT ngày 13/02/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Cà Mau kết luận tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 17% là do bị cáo gây ra.

Do vậy bản án hình sự sơ thẩm số 22/2019/HS-ST ngày 17 tháng 6 năm 2019 của Toà án nhân dân huyện Cái Nước xét xử bị cáo Phùng Ngọc Y về tội *"Cố Y gây thương tích"* theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Phùng Ngọc Y thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến sức khỏe người khác một cách trái pháp luật. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nghiêm trọng, gây thương tích cho bị hại 17%. Hành vi của bị cáo đã ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, án sơ thẩm áp dụng hình phạt tù để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội là cần thiết, nhằm răn đe, giáo dục đối với bị cáo đồng thời phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3] Trong đơn kháng cáo của bị cáo cho rằng, bị cáo phạm tội đối với bị hại là không cố Y, như đã nhận định trên thì hành vi của bị cáo là thực hiện với lỗi cố Y. Đối với các tình tiết giảm nhẹ khác như gia đình bị cáo có công với cách mạng, bị cáo đã khắc phục toàn bộ thiệt hại cho phía bị hại là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đã được cấp sơ thẩm xem xét áp dụng cho bị cáo. Bị cáo phạm tội tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự có mức hình phạt trong khung quy định từ 02 năm đến 06 năm tù nhưng án sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 năm tù là mức khởi điểm của khung hình phạt đã tương xứng phù hợp với quy định của pháp luật cũng như đã có xem xét toàn diện vụ án, tính chất nguy hiểm và hậu quả từ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, phù hợp với nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ của bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cũng xác định ngoài các lý do nêu trên thì không cung cấp thêm được tài liệu, chứng cứ hay tình tiết giảm nhẹ nào mới ngoài

các tình tiết giảm nhẹ đã được án sơ thẩm xem xét nên kháng cáo của bị cáo không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Từ nhận định trên nên không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo như đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau là phù hợp.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phùng Ngọc Y.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 22/2019/HSST ngày 17 tháng 6 năm 2019 của Toà án nhân dân huyện Cái Nước.

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phùng Ngọc Y 02 (hai) năm tù về tội *"Cố Y gây thương tích"*. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Phùng Ngọc Y phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Cái Nước;
- Công an huyện Cái Nước;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT (TM:TANDTCM).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Châu Minh Hoàng